

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026
MẪU GIÁO NHỞ 4-5 TUỔI, LỚP LỚP 4-5 TUỔI A
TRƯỜNG MẦM NON LỘC THỌ 1

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Bé yêu trường mầm non	
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
			- Khởi động: Trẻ đi, chạy vòng tròn kết hợp các kiểu chân . - Trọng động: Tập theo nhạc cả tuần (mỗi động tác thực hiện 2l x 4n) + Hô hấp: Thổi bong bóng + Tay : Hai tay đưa ra trước lên cao. + Bụng : Quay người sang 2 bên + Chân : Ngồi khuyu gối. +BAT :BAT tại chỗ (6-8 lần) - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng - Khởi động: Trẻ đi, chạy vòng tròn kết hợp các kiểu chân . - Trọng động: Tập theo nhạc cả tuần (mỗi động tác thực hiện 2l x 4n) + Hô hấp: Thổi bong bóng + Tay : Hai tay đưa sang hai bên. + Bụng : Cúi người xuống + Chân : Chân đưa ra trước +BAT :BAT tách khớp chân (6-8 lần) - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng - Khởi động: Trẻ đi, chạy vòng tròn kết hợp các kiểu chân . - Trọng động: Tập theo nhạc cả tuần (mỗi động tác thực hiện 2l x 4n) + Hô hấp: Thổi bong bóng + Tay : Hai tay đưa sang hai bên. + Bụng : Cúi người xuống + Chân : Chân đưa ra trước +BAT :BAT tách khớp chân (6-8 lần) - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng - Khởi động: Trẻ đi, chạy vòng tròn kết hợp các kiểu chân . - Trọng động: Tập theo nhạc cả tuần (mỗi động tác thực hiện 2l x 4n) + Hô hấp: Thổi bong bóng + Tay : Hai tay đưa sang hai bên. + Bụng : Cúi người xuống + Chân : Chân đưa ra trước +BAT :BAT tách khớp chân (6-8 lần) - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng 1. Khởi động: Đi, chạy vòng tròn kết hợp theo các kiểu chân 2. Trọng động - Hô hấp: Thổi hoa (5 – 6 lần) - Tay: 2 tay đưa ra trước, lên cao (2l x 4n) - Bụng: Cúi người về phía trước (2l x 4n) - Chân: Ngồi xôm, đứng lên (2l x 4n)

				- Bụng: Cúi người về phía trước (2l x 4n) - Chân: Ngồi xổm, đứng lên (2l x 4n) - Bật: Bật tại chỗ (6 – 8 lần) 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng 1. Khởi động: Đi, chạy vòng tròn kết hợp theo các kiểu chân 2. Trọng động: Tập với hoa thẻ đục. - Hô hấp: Thổi nơ (4 -6 lần) - Tay: Co và duỗi tay (2l x 4n) - Bụng: Tay chống hông quay người sang hai bên (2l x 4n) - Chân: Ngồi xổm đứng lên (2l x 4n) - Bật: Bật tách khếp chân (6 – 8 nhịp) 3. Hồi tĩnh: Đi hít thở nhẹ nhàng 1. Khởi động: Đi, chạy vòng tròn kết hợp theo các kiểu chân 2. Trọng động - Hô hấp: Thổi hoa (5 – 6 lần) - Tay: 2 tay đưa ra trước, lên cao (2l x 4n) - Bụng: Cúi người về phía trước (2l x 4n) - Chân: Ngồi xổm, đứng lên (2l x 4n) - Bật: Bật tại chỗ (6 – 8 lần) 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng 1. Khởi động: Đi, chạy vòng tròn kết hợp theo các kiểu chân 2. Trọng động - Hô hấp: Hít vào thở ra (4 - 6 lần) - Tay: 2 tay đưa ra trước lên cao (2l x 4n) - Bụng: Nghiêng người sang hai bên (2l x 4n) - Chân: Đứng nhún chân, khụy gối (2l x 4n) - Bật: Bật tiến về trước (6 - 8 nhịp) 3. Hồi tĩnh: Đi hít thở nhẹ nhàng Đón trẻ, thể dục sáng: - Thực hiện BTPTC - Tập bài tập TDS theo nhạc 2. Trọng động - Hô hấp : Thổi hoa (4l - 6l) - Tay : Hai tay đưa ra trước sang 2 bên. (2l x 4n) - Bụng : Nghiêng người sang trái, sang phải (2l x 4n) - Chân : Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối (2l x 4n) - Bật : Bật tách khếp (6 - 8n) 3. Hồi tĩnh: Đi hít thở nhẹ nhàng - Thẻ đục sáng: Tập với bóng 1. Khởi động: Đi, chạy vòng tròn kết hợp theo các kiểu chân 2. Trọng động - Hô hấp: Hít thở (4 - 6l) - Tay : Hai tay đưa ra phía trước, lên cao (2l x 4n) - Bụng : Quay sang trái, sang phải (2l x 4n) - Chân : Ngồi xổm đứng lên (2l x 4n) - Bật : Bật tại chỗ. (6 - 8 n) 3. Hồi tĩnh: Đi hít thở nhẹ nhàng - Thẻ đục sáng: Tập với gậy 1. Khởi động: Đi, chạy vòng tròn kết hợp theo các kiểu chân 2. Trọng động - Hô hấp : Thổi hoa (4 - 6 lần)
MT1	1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	☆		

			- Hô hạp: Hít vào thở ra (4 – 6 lần) - Tay : 2 tay sang ngang, ra trước (2l x 4n) - Bụng : Cúi người về trước (2l x 4n) - Chân : Ngồi xôm, đứng lên (2l x 4n) -BAT :BAT tại chỗ (6 – 8 nhịp) 3. Hồi tỉnh: Đi hít thở nhẹ nhàng - Thẻ đục sáng: Tập với hoa 1. Khởi động: Đi, chạy vòng tròn kết hợp theo các kiểu chân 2. Trọng động - Hô hấp : Hít vào thở ra (4l - 6l) - Tay : Đưa 2 tay sang ngang, gập vào vai (2l x 4n) - Bụng : Nghiêng người sang trái, sang phải (2l x 4n) - Chân : Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối (2l x 4n) -BAT :BAT tiến về trước (6 - 8n) 3. Hồi tỉnh: Đi hít thở nhẹ nhàng
--	--	--	--

2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động

MT2	Mục tiêu 2: Trẻ biết giữ thăng bằng khi thực hiện vận động bước đi trên ghế thể dục hoặc đi trên vạch kẻ sẵn trên sàn	☆	- Quan sát công việc của bác bảo vệ - TC: Tìm bạn. Dung dăng, dung dẻ. - Chơi tự do - Làm quen các khu vực chơi trong trường - TC: Ném bóng vào rổ - Chơi tự do Chơi: Tìm bạn Chơi “Kết bạn”
MT3	- Mục tiêu 3: Trẻ biết giữ thăng bằng khi thực hiện vận động đi bước lùi liên tiếp.		Chơi “Truyền tin” Chơi “Nhảy cùng giai điệu” Chơi “Múa lân” Chơi “Làm theo cô” Hoạt động vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục (Đi trên vạch kẻ
MT4	- Mục tiêu 4: Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy đổi hướng theo đường dích dắc.	☆	sẵn trên sàn). Đi, chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc. Đi bước lùi liên tiếp 3m. - Chạy chậm 60-80m. - Chạy 15m trong khoảng 10 giây. - Bò bằng bàn tay, bàn chân 3- 4m. Bò chui qua cổng, ống dài 1,2m x 0.6m.
MT5	- Mục tiêu 5: Trẻ giữ được tốc độ chậm khi thực hiện chạy chậm.		- Bò dích dắc qua 5 điểm, cách nhau 2m. - Trườn theo hướng thẳng. Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm Trèo lên, xuống 5 gióng thang.
MT6	- Mục tiêu 6: Trẻ chạy liên tục 15m theo hướng thẳng trong 10 giây		- Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. - Tung bóng lên cao và bắt. - Đập và bắt bóng tại chỗ. (4-5 lần liên tiếp) Tung bắt bóng với người đối diện (Bắt được 3 lần –
MT7	- Mục tiêu 7: Trẻ biết phối hợp chân, tay bò bằng bàn tay, bàn chân	☆	khoảng cách 3m) - Ném trúng đích đứng (xa 1,5m cao 1,2m) bằng một tay. - Ném trúng đích nằm ngang (xa 2m) bằng một tay. - Ném xa bằng một tay.
MT8	- Mục tiêu 8: Trẻ biết phối hợp chân, tay, mắt bò chui qua cổng, ống, dây...		- Ném xa bằng hai tay. -BAT liên tục về phía trước. BAT xa 35cm - 40 cm. BAT nhảy từ trên cao xuống (30 cm- 35cm).

MT9	- Mục tiêu 9: Trẻ biết phối hợp chân tay, mắt bỏ dích dắc không chạm chướng ngại vật.		Bật qua vật cản cao 10 -15 cm. - Nhảy lò cò 3m. Hoạt động thể dục: Bò bằng bàn tay, bàn chân 3 - 4m Chạy thay đổi theo hiệu lệnh Bước đi liên tục trên vạch kẻ thẳng trên sàn Đi, chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc.
MT10	- Mục tiêu 10: Trẻ biết phối hợp chân nọ tay kia, mắt nhìn trước để trườn theo hướng thẳng.		Bật xa 35 – 40 cm Nhảy lò cò 3m Tung bắt bóng với người đối diện Hoạt động ngoài trời: Chơi các trò chơi vận động. - Chơi các trò chơi dân gian
MT11	- Mục tiêu 11: Trẻ biết phối hợp chân tay để trèo qua ghế băng thể dục.		- Làm theo yêu cầu - Tìm đúng nhà Chơi tự do - Tạo dáng - Kéo co
MT12	- Mục tiêu 12: Trẻ biết phối hợp chân tay để trèo lên, xuống 5 giống thang.		Chơi tự do Quan sát các bạn - Thi đi nhanh Chơi tự do
MT13	- Mục tiêu 13: Trẻ biết phối hợp chân, tay, mắt thực hiện vận động chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân.		- Tìm bạn - Lộn cầu vòng Chơi tự do - Ai nhanh chân - Nhảy qua dây Chơi tự do - Ai nhanh chân
MT14	- Mục tiêu 14: Trẻ thực hiện tung bóng lên cao và bắt bóng.		- Nhảy qua dây Chơi tự do Quan sát thiếp 20/10 của các lớp - Rồng rắn lên mây
MT15	- Mục tiêu 15: Trẻ thực hiện được tung và bắt bóng với người đối diện ở khoảng cách 3m.		Chơi tự do - Nhảy qua dây - Kết bạn Chơi tự do - Ai nhanh hơn - Kéo co Chơi tự do
MT16	- Mục tiêu 16: Trẻ tự đập, bắt bóng (được 5 lần liên tiếp).		- Ai nhanh hơn - Kéo co Chơi tự do - Cùng thi tài
MT17	- Mục tiêu 17: Trẻ thực hiện được ném trứng đích đứng.		- Nhảy qua dây Chơi tự do - Cùng thi tài - Nhảy qua dây Chơi tự do
MT18	- Mục tiêu 18: Trẻ thực hiện được ném trứng đích ngang.		Tham quan vườn rau của trường - Đội nào nhanh hơn Chơi tự do Vẽ, xếp hình theo ý thích
MT19	- Mục tiêu 19: Trẻ thực hiện được ném xa bằng một tay.		- Ai nhanh chân - Nhảy qua dây Chơi tự do - Nhảy qua

MT20	- Mục tiêu 20: Trẻ thực hiện được ném xa bằng hai tay.		- Lộn cầu vòng dây Chơi tự do - Tạo dáng - Nhảy qua dây Chơi tự do
MT21	- Mục tiêu 21: Trẻ thực hiện bật liên tục về trước.		- Tạo dáng - Nhảy qua dây Chơi tự do - Nhảy qua
MT22	- Mục tiêu 22: Trẻ thực hiện bật tách, khép chân.		- Lộn cầu vòng dây Chơi tự do Đạo chơi sân trường - Thi xem tổ nào nhanh Chơi tự do
MT23	- Mục tiêu 23: Trẻ thực hiện bật xa 30- 40 cm.		- Thi xem ai nhanh - Kéo co Chơi tự do - Kết bạn.
MT24	- Mục tiêu 24: Trẻ thực hiện bật nhảy từ trên cao xuống .		- Lộn cầu vòng Chơi tự do - Kết bạn. - Lộn cầu vòng Chơi tự do
MT25	- Mục tiêu 25: Trẻ thực hiện bật qua vật cản cao 10 -15 cm.		- Thi xem ai nhanh - Kéo co Chơi tự do - Kết bạn.
MT26	- Mục tiêu 26: Trẻ thực hiện nhảy lò cò trên 1 chân.		- Lộn cầu vòng Chơi tự do - Kết bạn. - Lộn cầu vòng Chơi tự do
MT27	- Mục tiêu 27: Trẻ tích cực tham gia vào các trò vận động, trò chơi dân gian	☆	Hoạt động vận động: PTTC: Bật liên tục về phía trước PT THỂ CHẤT: BẬT LIÊN TỤC VỀ PHÍA TRƯỚC PTTC: Chạy chậm 60-80m PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT: CHẠY CHẬM 60 - 80M

3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt

MT28	- Mục tiêu 28: Cuộn, xoay tròn cổ tay. - Gập mở các ngón tay.		- Góc xây dựng: Xây dựng các khu vực ở trường mầm non, lắp ghép đồ chơi. - Góc phân vai: Chơi bán hàng; đóng vai cô giáo, cô cấp dưỡng. - Góc âm nhạc: Nghe nhạc, hát, vận động các bài hát về trung thu: Rước đèn tháng tám, Đêm trung thu, Chú cuội,.. - Góc tạo hình: Nặn bánh trung thu, ltrang trí, âm lồng đèn từ các nguyên vật liệu, vẽ, tô màu tranh trung thu. - Góc học tập: Thực hiện các bài về số lượng 1-2. Cắt, dán số 1, 2 từ lịch cũ, làm tranh lô tô, thực hiện vở toán số lượng 1 -2, tô số 1,2 in rõng và nổi. Tập tô chữ cái o, ô, ơ - Góc thư viện: Đọc thơ, xem sách, kể chuyện về ngày Tết Trung Thu, làm album về chủ đề, KC sáng tạo.
			Hoạt động chơi:

MT29	MT 29: Trẻ biết phối hợp cử động ngón tay, bàn tay, tay- mắt trong một số hoạt động.	☆	Hoạt động chơi: - Làm một số đồ dùng, đồ chơi ở trường mầm non: Vỏ giấy báo làm quả bóng, vụn giấy báo làm gậy tập thể dục. - Xây dựng, lắp ráp với 10 – 12 khối - Các kiểu: Gập giấy, lắp ghép tạo ra sản phẩm của trẻ - Tô, vẽ hình người, nhà, cây, quả, con, đồ dùng, phương tiện giao thông, cảnh vật, sự kiện.. - Xé, cắt đường thẳng - Cắt thành thạo theo đường thẳng Hoạt động học: Gập giấy, - Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây giày - Tết sợi đôi Hoạt động tạo hình: Tô màu chú cảnh sát giao thông
MT30	MT 30: Trẻ biết phối hợp các cử động tay mắt để lắp ráp, gập giấy.	☆	Hoạt động Steam: Làm lồng đèn Hoạt động trải nghiệm: Bé tập cài cúc áo Bé đội mũ bảo hiểm đúng cách Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng trang phục, thức ăn, đồ chơi bạn trai, bạn gái... Góc XD: Xây công viên thiếu nhi. Góc toán: Thực hiện các bài tập toán ôn số lượng 1,2. Nối đúng số lượng trang phục theo giới tính. Chơi với các đồ chơi toán Góc chữ viết: Làm quen với chữ cái a. Làm bài tập chữ cái a Thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, tranh ảnh về bản thân, làm album về chủ đề, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi. Góc âm nhạc: Hát +VD các bài hát: Mừng sinh nhật, rửa mặt như mèo, hãy xoay nào... TCAN: Nghe âm thanh đoán nhạc cụ. Chơi với nhạc cụ. Góc tạo hình: Tô màu, vẽ nặn, xé, dán: bạn trai, bạn gái, ..tạo hình khuôn mặt bạn trai, bạn gái bằng lá khô, đĩa CD, làm tranh chủ đề bản thân cùng cô. In bàn tay, bàn chân.
MT31	MT 31: Trẻ biết sử dụng khéo léo đôi bàn tay tô, vẽ.		
MT32	Trẻ biết phối hợp cử động ngón tay, bàn tay, tay- mắt, biết sử dụng kéo để cắt.		Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng các đồ lưu niệm, hoa, quà ngày 20/10 Góc XD: Tiệc chúc mừng 20/10 Góc học tập: Chơi, xếp hạt hạt thành số 1, 2; tô số 1,2 in rộng và nối các nhóm đồ vật với số 1, 2; chơi domino; Làm bài tập vở toán. Góc chữ viết: Tập làm quen với chữ cái a, ă, â. Thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, tranh ảnh về ngày 20/10, làm album về chủ đề, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi. Đọc sách theo tranh minh họa. Tập lật sách, truyện. Góc âm nhạc: Hát +VD các bài hát: Mẹ ơi có biết, cô và mẹ, cháu yêu bà, mẹ yêu... TCAN: Nghe âm thanh to - nhỏ. Chơi các dụng cụ âm nhạc. Góc tạo hình: Vẽ, tô màu tranh về 20/10, cắt dán hoa, quà tặng bà, mẹ, cô. Trang trí hộp quà, làm hoa của bé từ các NVL,... Làm tranh chủ đề Vẽ, xếp hình theo ý thích Âi nhanh chân

MT33	<i>MT 33: Trẻ biết phối hợp cử động ngón tay, bàn tay, tay- mắt để cài, cởi cúc, khâu, buộc dây giày, tết sợi đôi.</i>	☆	- Ai nhanh chân - Nhảy qua dây Chơi tự do Vẽ, xếp hình theo ý thích - Ai nhanh chân - Nhảy qua dây Chơi tự do Vẽ, xếp hình theo ý thích - Ai nhanh chân - Nhảy qua dây Chơi tự do Hoạt động rèn kĩ năng: Bé cài cúc áo Kỹ năng xã hội: Xâu vòng tặng bạn
------	---	---	---

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

1. Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe

MT34	- Mục tiêu 34: Trẻ nhận biết một số thực phẩm cùng nhóm.		- Rèn trả lời câu hỏi về chất dinh dưỡng trong bữa ăn BTLNT: Ép nước cam BTLNT: Xếp chuối vào đĩa BTLNT: vắt nước cam BTLNT: Làm bánh trung thu
MT35	- Mục tiêu 35: Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.	☆	Trò chuyện: - Thịt, cá, tôm cua ... có nhiều chất đạm; can xi. - Rau quả chín có nhiều vitamin.. - Một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). - Một số món ăn hàng ngày: cơm, canh, cá, kho, thịt luộc... - Dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh,
MT36	- Mục tiêu 36: Trẻ biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.		...; gạo có thể nấu cơm, nấu cháo, ..; trứng chiên, kho, luộc, cá kho, canh rau, thịt nướng... - Ăn để cung cấp dinh dưỡng hco cơ thể lớn lên và khỏe mạnh. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (Ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) Hoạt động khám phá xã hội: Bé cần gì để lớn lên

2. Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt

MT37	- Mục tiêu 37: Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở	☆	- Rèn kỹ năng xếp nệm, gối trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy. - Rèn kỹ năng xếp nệm, gối trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy. Vệ sinh góc chơi Lau dọn đồ chơi các góc Lau dọn đồ chơi các góc
MT38	- Mục tiêu 38: Trẻ có khả năng tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	☆	- Rèn kỹ cầm muỗng xúc ăn, kỹ năng vệ sinh cá nhân: lau mặt, đánh răng Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng. - Không làm rơi vãi, đổ thức ăn. Hoạt động khác: - Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tự lau mặt đánh răng. - Tự thay quần. áo khi bị ướt. bẩn.

			- Rèn trẻ bỏ chén muỗng nhẹ nhàng và đúng quy định.
3. Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe			
MT39	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống	☆	- Rèn kỹ năng đánh răng sau khi ăn trưa - Rèn kỹ cầm muỗng xúc ăn, kỹ năng vệ sinh cá nhân: lau mặt, đánh răng Hoạt động khác: - Trò chuyện về một số hành vi tốt trong ăn uống - Thực hiện hành vi văn minh trong ăn uống: Mời cô, mời bạn, hắt xì che miệng, ăn không làm rơi vãi thức ăn...
MT40	- Mục tiêu 40: Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.		Trò chuyện: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, giày khi đi học... - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Bỏ rác đúng nơi quy định Trò chuyện và thực hành một số thói quen tốt trong ăn uống Rèn thói quen rửa tay bằng xà phòng đúng cách - Rèn thao tác lau mặt đúng phương pháp.

4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh			
MT41	- Mục tiêu 41: Trẻ nhận biết được và tránh những vật dụng nguy hiểm.		Hoạt động khám phá: Đi bộ an toàn. - An toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.
MT42	- Mục tiêu 42: Trẻ nhận biết được những nơi nguy hiểm không được chơi gần.		Kỹ năng sống: - Những vật dụng nguy hiểm: Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng... là những vật dụng nguy hiểm không nên đến gần. Những nơi nguy hiểm không được chơi gần như: - Ao, hồ, sông, suối... - Bể chứa nước.
MT43	- Mục tiêu 43: Trẻ nhận biết được một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.		- Trạm điện.... Một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ. + Gọi người giúp đỡ khi bị lạc, nói được tên, địa chỉ, số điện thoại của người thân. + Khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.
MT44	<i>MT 44: Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.</i>		Hoạt động: Phát triển tình cảm xã hội: - Một số hành động nguy hiểm: + Không cười đùa khi ăn uống hoặc khi ăn các loại
MT45	<i>Trẻ biết chơi ở những nơi an toàn.</i>		quả có hạt. + Không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không ăn lá, quả
MT46	<i>Trẻ biết cách đi bộ an toàn và an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.</i>		lạ, không uống rượu bia, cà phê ... + Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo. Hoạt động chiều: Những nơi an toàn: Nơi có nhiều người, có xe cộ đi lại; nơi có bố mẹ, cô giáo, bạn bè...

a) Khám phá khoa học			
1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng			
	Trẻ thích tìm hiểu và quan tâm đến		- Trò chuyện với trẻ về: PT giao thông đường bộ. Xem tranh ảnh một số hành động khi bị bỏ quên trên ô tô. Trò chuyện về các PTGT đường phố. Phân loại các PTGT đường bộ. - Trao đổi PH về tình hình của trẻ.

MT47	những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh.		- Trò chuyện với trẻ về: Một số quy định, biển báo khi tham gia giao thông đường bộ...Xem một số hình ảnh khi không tuân thủ luật giao thông. Xem tranh chú công an điều tiết giao thông những nơi không có đèn tín hiệu.
MT48	Trẻ biết phối hợp các giác quan để tìm hiểu về các bộ phận của cơ thể con người.		- Trao đổi PH về tình hình của trẻ. - Trò chuyện với trẻ về: PTGT đường sắt, tên gọi, đặc điểm, công dụng. - Trao đổi với phụ huynh một số tình hình của trẻ. Trò chơi đóng vai theo chủ đề: - Tìm hiểu về một số đặc điểm, tính chất của nước, đất, đá, cát, sỏi; sự cần thiết của nó đối với cuộc sống con người; con vật; cây. Hoạt động học: - Tìm hiểu về một số đồ chơi trong trường mầm non:
MT49	Trẻ biết đặc điểm, công dụng, phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1 hay 2 dấu hiệu.		- đặc điểm, công dụng, cách sử dụng một số đồ chơi. - Trò chuyện về mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của một số đồ chơi quen thuộc. - Thực hiện so sánh, phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu. - Tìm hiểu về một số PTGT đường bộ, đường sắt, đường thủy + đường hàng không. - Một số luật giao thông. Hoạt động khám phá:
MT50	<i>MT 50: Trẻ kể tên, so sánh, phân loại một số phương tiện giao thông. Biết một số dịch vụ giao thông. Làm quen với tín hiệu đèn giao thông.</i>		Làm một số thí nghiệm. - Khám phá trải nghiệm về gió. - Tìm hiểu về một số đồ chơi trong trường mầm non: đặc điểm, công dụng, cách sử dụng một số đồ chơi. - Trò chuyện về mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của một số đồ chơi quen thuộc. - Thực hiện so sánh, phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu. - Tìm hiểu về chức năng của các giác quan và các bộ phận khác trên cơ thể bé. - Bé lớn lên như thế nào? Trò chuyện PTGT đường sắt
MT51	<i>Trẻ biết phối hợp các giác quan để tìm hiểu về đặc điểm nổi bật và ích lợi của các con vật gần gũi; ích lợi và tác hại đối với con người.</i>		Hoạt động khác: - Trò chuyện về một số biển báo giao thông. - Xem tranh ảnh 1 số PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không, đường sắt, chơi lô tô PTGT ,... - Quan sát: Chiếc xe máy, xe đạp, các PTGT trên đường, ngã tư đường phố ... - Nói PTGT đúng với nơi hoạt động. - Chơi : Về đúng bến, Đèn xanh đèn đỏ, Bánh xe quay, Tàu về ga, Chèo thuyền. - Quan sát, trò chuyện, xem phim về một số con vật - Tìm hiểu về quá trình lớn lên của con gà - Tìm hiểu về con rùa, con thỏ - Tìm và tô màu các con vật theo yêu cầu - Nói con vật với thức ăn của nó
			- Nói thân các con vật với đầu của nó - Phân loại gia súc và gia cầm - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống - Tìm hiểu, trò chuyện về đặc điểm cấu tạo bên ngoài

MT52	Trẻ biết phối hợp các giác quan để tìm hiểu về đặc điểm nổi bật và ích lợi của các loại cây, hoa, quả; ích lợi và tác hại đối với con người.		Tìm hiểu về đặc điểm của vật con người của cây, hoa, quả gần gũi và lợi ích của chúng đối với con người. - Trò chuyện, quan sát cách trồng, chăm sóc, bảo vệ cây, hoa, quả - So sánh sự giống và khác nhau của 2 loại cây, hoa, quả... - Tìm hiểu về quá trình phát triển của cây đậu - Làm thí nghiệm: Cây không có nước, ánh sáng
MT53	Trẻ biết đặc điểm, tính chất cơ bản của nước, đất, đá, cát, sỏi.		- Phân loại rau ăn lá, ăn quả, ăn củ Trò chuyện về chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác trên cơ thể Trò chuyện, xem tranh ảnh, phim về chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác trên cơ thể. Biết cách giữ gìn và bảo vệ mình. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.

2. Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản			
MT54	Trẻ biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.		Hoạt động học: Tìm hiểu về một số hiện tượng thiên nhiên - Khuyến khích trẻ đặt câu hỏi - Làm thí nghiệm: Tính chất của nước, sự đổi màu của nước, vật nổi vật chìm trong nước
MT55	Trẻ nhận ra ngày và đêm; biết không khí, các nguồn sáng và ảnh hưởng của nó.		Hoạt động vận động: - Trò chuyện, xem phim, tranh ảnh về sự khác nhau giữa ngày và đêm - Tìm hiểu về không khí, các nguồn sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây cối

3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau			
MT56	MT 56: rẻ biết các nguồn nước và ích lợi của chúng; Nguyên nhân ô nhiễm nguồn nước.		Trò chuyện: - Các nguồn nước trong môi trường. - Ích lợi của nước đối với con người, cây cối, động vật. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Khám phá trải nghiệm về tính chất, đặc điểm của nước (đông đá, tan chảy, nóng lên khi đun nấu, không màu, mùi, vị...)

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

1. Nhận biết số đếm, số lượng			
MT65	MT 65: Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	☆	Hoạt động làm quen với toán: - Các nguồn nước trong môi trường. - Ích lợi của nước đối với con người, cây cối, động vật. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Khám phá trải nghiệm về tính chất, đặc điểm của nước (đông đá, tan chảy, nóng lên khi đun nấu, không màu, mùi, vị...)
MT66	MT 66: Trẻ so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau.		- Nhận biết, tạo nhóm đối tượng trong phạm vi 5 - Tách, gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 5 - Trò chuyện về số nhà, số điện thoại, số xe của gia đình. Số điện thoại khẩn cấp - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.
	MT 67: Trẻ biết gộp, tách hai nhóm		- Đo dung tích bằng một đơn vị đo - Nhận biết và so sánh hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật

MT67	đôi tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm nhỏ và đếm.		tam giác, hình chữ nhật - Gộp hai nhóm đôi tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. - Tách một nhóm đôi tượng thành hai nhóm nhỏ hơn. - So sánh số lượng của hai nhóm đôi tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. Bé chơi với số lượng 1-2 Ghép đôi Đếm số lượng trong phạm vi 3 Tách gộp trong phạm vi 3
MT68	MT 68: Trẻ nhận biết ý nghĩa của các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.		
MT69	Trẻ biết ghép đôi.		Hoạt động làm quen với toán: Ghép đôi

2. Sắp xếp theo quy tắc			
MT70	MT 70: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp ít nhất 3 đôi tượng và sao chép lại.		Hoạt động làm quen với toán: - Sắp xếp theo quy tắc 3 đôi tượng

3. So sánh hai đối tượng			
MT71	MT 71: Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.		Hoạt động làm quen với toán: - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. - Đo dung tích bằng một đơn vị đo.

4. Nhận biết hình dạng			
MT72	MT 72: Trẻ chỉ ra các điểm giống và khác nhau giữa hai hình hình học. Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	☆	Hoạt động làm quen với toán: - So sánh sự giống và khác nhau của các hình vuông – chữ nhật; hình tròn – hình tam giác - Chắp, ghép các hình hình học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. Hình tròn, hình vuông

5. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian			
MT73	MT 73: Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.		Hoạt động làm quen với toán: - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với người khác (Phía trước - Phía sau; trên - dưới; phải- trái). - Nhận biết các buổi sáng, trưa, chiều, tối. Xác định phía trước- phía sau Quan sát khu vườn cổ tích ở sân trường
MT74	MT74:Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.		- Đi cà kheo Chơi tự do Hoạt động làm quen với toán: Xác định phía trước- phía sau

c) Khám phá xã hội			
---------------------------	--	--	--

1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng			
MT57	MT 57: Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân mình.		Tên, địa chỉ của trường, lớp, cô giáo, các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, trường. - Một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường. - Tên cô giáo, các bạn và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp. - Các hoạt động của bé ở lớp trong ngày. - Trò chuyện về trường mầm non Lộc Thọ 1, lớp 4 - 5 tuổi A bé đang học, làm quen tên các bạn và hai cô giáo. - Chơi với các đồ chơi trong trường. - Cô trò chuyện với trẻ về đồ chơi trong lớp, sở thích của bé và sở thích các bạn. - Tình cảm của bé đối với các bạn cùng lớp, cách giao tiếp, ứng xử khi vui chơi cùng bạn. Nhắc nhở trẻ lấy

MT58	- Trẻ biết một số thông tin về gia đình;		cát đồ dùng đúng nơi quy định. - Trò chuyện về đồ chơi ở lớp, sân trường. Trò chuyện những đồ chơi bé thích và cách giữ gìn đồ chơi sạch sẽ, sắp xếp đồ chơi gọn gàng các góc. - Chơi với các đồ chơi trong trường. - Trò chuyện về lễ hội trung thu, những nhân vật, hình ảnh, các loại bánh thường có trong dịp Tết trung thu. Cảm xúc của trẻ khi đón trung thu. - Chơi với các đồ chơi trong trường.
MT59	MT 59: Trẻ biết về trường, lớp Mầm non, một số công việc của cô giáo, Trẻ nói được tên, một số công việc của các bác công nhân viên trường trường mầm non.	☆	- Quan sát các cô cấp dưỡng - TC: Tung bóng cho bạn. Lộn cầu vòng. - Chơi tự do Hoạt động khám phá: Tìm hiểu về trường mầm non Lộc Thọ 1 của bé Hoạt động khác: - Tìm hiểu về trường Mầm non của bé: tên, địa chỉ, các thành viên trong trường, công việc của các cô bác trong trường... - Trò chuyện về lớp của bé. - Trò chuyện về đặc điểm, sở thích của các bạn. - Trò chuyện, xem phim về một ngày của bé ở lớp. - Trò chuyện với trẻ về họ, tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân - Trò chuyện về ngày sinh nhật của trẻ - Kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương. - Trò chuyện về gia đình trẻ - Trò chuyện về địa chỉ của gia đình
MT60	MT 60: Gọi đúng tên công việc, sở thích của các thành viên trong gia đình biết các hoạt động và địa chỉ của gia đình		- Tìm hiểu về nhu cầu gia đình bé - Chơi ở góc gia đình - Trò chuyện về ngày 20/11. - Tổ chức văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam. - Trò chuyện về một số ngày lễ hội của địa phương, sự kiện văn hóa của Nha Trang – Khánh hòa, của đất nước - Xem phim, trò chuyện về một vài đặc điểm nổi bật của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở Nha Trang - Khánh Hòa, ở đất nước Việt nam - Tham quan viện Hải Dương Học Trò chuyện: Họ, tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình. - Mối quan hệ của thành viên trong gia đình - Địa chỉ của gia đình (Số nhà, tên đường, số điện thoại bàn, di động của bố, mẹ). - Một số nhu cầu của gia đình. Hoạt động góc: Một số hành động như bắt chước hành động quen thuộc của những người thân (chào, dạ thưa, vòng tay, cầm bằng 2 tay) - Tham gia các trò chơi bé em, gọi điện thoại, xây nhà, bác sĩ, chơi nấu ăn, bán hàng, bác tài xế

MT62	MT 62: Biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc		- Lòng ghép giáo dục quyền trẻ em, quyền được tham gia Hoạt động chiều: Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ, sở thích của các thành viên trong gia đình, quy mô gia đình (gia đình lớn gia đình nhỏ) - Nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình - Lòng ghép giáo dục quyền con người, quyền được phát triển - Trò chuyện về tên gọi, tuổi, giới tính, sở thích, điểm đặc biệt của trẻ ở nhà. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình ở lớp của trẻ..
------	--	--	--

2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương

MT61	MT 61: Trẻ biết một số nghề quen thuộc, gần gũi của quê em		Hoạt động chiều: - Trò chuyện về nghề xây dựng - Trò chuyện về nghề bác sĩ, y tá. - Tìm hiểu về bác nông dân - Nối đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm theo nghề. - Quan sát công việc của cô lao công, cấp dưỡng, trò chuyện với bác lao công, cô cấp dưỡng
------	--	--	---

3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh

MT63	MT63: Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trong năm của quê hương, đất nước.	☆	- Nói tên, đặc điểm của ngày lễ, hội: Tết Trung Thu; Ngày NGVN 20/11; Ngày TLQĐNDVN 22/12; Tết Nguyên Đán; Ngày QTPN 8/3; Ngày giải phóng miền nam và thống nhất đất nước 30/4; Ngày QT lao động 1/5 Bé chơi Trung Thu Bé làm chú cuội - Trò chuyện về ngày NGVN 20/11 , tình cảm của bé với cô giáo. - Chơi với các đồ chơi trong trường.
MT64	MT 64:Trẻ biết tên và một số di tích lịch sử danh lam thắng cảnh quê hương, đất nước.		Hoạt động khám phá: Tìm hiểu về Tết trung thu Hoạt động khác: ên và đặc điểm nổi bật của di tích lịch sử , danh lam, thắng cảnh quê hương, đất nước (Tháp bà ponaga; đền Trần Hưng Đạo, Hòn Chồng, Tháp Trầm Hương, Giăng bay, Đảo khí, Vinpearland, ...).

III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

1. Nghe hiểu lời nói

MT75	MT 75: Trẻ nghe, hiểu nghĩa của một số từ khái quát.		- Lắng nghe người đối thoại Hoạt động văn học: - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Sử dụng lời nói mạch lạc khi giao tiếp. Hoạt động Steam: Steam (5e): Khám phá xe ô tô Trò chuyện: - Yêu cầu trẻ làm một số việc cá nhân
MT76	MT 76: Trẻ thực hiện được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp.		- Hướng dẫn trẻ trong các hoạt động học, chơi... - Tìm hiểu về các từ trái nghĩa, từ khái quát Quan sát bầu trời, dự đoán thời tiết - Thi xem tổ nào nhanh. Chơi tự do Thực hiện BTLNT: Nước ép dưa hấu

			Đạo chơi quanh sân trường - Làm theo yêu cầu
MT77	MT 77: Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.		Chơi tự do - Làm theo yêu cầu Chơi tự do - Trò chuyện về tên gọi, ý nghĩa, các hoạt động về ngày 20/10 - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ Hoạt động văn học: Truyện: “Gấu con bị đau răng”
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày			
MT78	MT 78: Trẻ biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được ý của mình.		- Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. - Kể chuyện có mở đầu và kết thúc - Kể lại chuyện đã được nghe. - Đóng kịch
MT79	MT 79: Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, đặc điểm và hoạt động trong sinh hoạt.		Đọc thơ “Bạn mới” Hoạt động văn học: - Hiểu và thực hiện theo 2-3 yêu cầu - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm của các sự vật, hiện tượng ở các chủ đề - Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề - Kể chuyện đã được nghe - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò về theo chủ đề.
MT80	MT80: Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.		Kể lại sự việc có tình tiết từ ít đến nhiều. Thơ: Bập bênh Truyện "Qua đường" Truyện “Chiếc đầu máy xe lửa” Hoạt động khác:
MT81	MT 81: Trẻ kể lại được sự việc có mở đầu và kết thúc.		Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, dạ thưa, cảm ơn, xin lỗi...trong giao tiếp. - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, điều chỉnh giọng nói phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. Trò chuyện:
MT82	MT 82: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	☆	Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.. - Trả lời và đặt các câu hỏi : Ai; cái gì; ở đâu; khi nào; làm gì... Hoạt động chiều: Mô tả sự vật, hiện tượng tranh ảnh, kể chuyện theo tranh.
MT83	MT83: Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.		Tham quan vườn rau của trường - Đội nào nhanh hơn Chơi tự do - Trò chuyện về những điều trẻ cần đề lớn lên. Trò chuyện về quyền trẻ em. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.
MT84	MT 84Trẻ mô tả được hành động của các nhân vật trong tranh.		Hoạt động văn học: Truyện "Bông hoa cúc trắng" PT NGÔN NGỮ: THƠ "ĐÔI MẮT CỦA EM" Hoạt động Steam: STEAM: KHÁM PHÁ ĐÔI BÀN TAY
3. Làm quen với đọc, viết			
			Một số biển báo: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm, cấm hút thuốc, biển báo giao thông: đường cho

MT85	MT 85: Trẻ biết chọn sách để xem.		miền, cầm hút thuốc, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ.. Hoạt động làm quen chữ viết: - Nhận dạng một số chữ cái (a, b,c, o, i, t...)
MT86	MT86: Trẻ biết cầm sách đúng chiều, và giở từng trang để xem tranh ảnh, “Đọc” sách theo tranh minh họa.		- Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Sử dụng ký hiệu để « viết » tên ; làm vé tàu, thiệp chúc mừng. Bé với chữ cái O Bé làm quen chữ Ô Bé làm quen chữ Ơ Hoạt động khác: - Chọn sách đọc theo ý thích. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau - Phân biệt phần mở đầu và phần kết thúc của sách. - Giữ gìn sách: Thực hành cách lật sách, truyện... - Cầm sách đúng chiều; Đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.
MT87	MT87: Trẻ nhận biết một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống.		- Đọc truyện qua các hình vẽ và mô tả được hành động của các nhân vật trong tranh. - Tìm hiểu một số biển báo: Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm, cấm hút thuốc, biển báo giao thông; đường cho người đi bộ.. - Thực hành vẽ các biển báo phổ biến, - Nêu ý nghĩa, công dụng, nơi đặt các biển báo. - Nhận dạng một số chữ cái (a, b,c, o, i, t...) - Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Sử dụng ký hiệu để « viết » tên ; làm vé tàu, thiệp
MT88	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”, nhận dạng được một số chữ cái.	☆	chúc mừng. Cầm sách đúng chiều; Đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Đọc truyện qua các hình vẽ và mô tả được hành động của các nhân vật trong tranh. Hoạt động làm quen với chữ cái: Làm quen chữ h Hoạt động làm quen chữ viết: Làm quen chữ cái A

IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội			
1. Thể hiện ý thức về bản thân			
MT100	MT 100: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.		- Góc xây dựng: Xây dựng các khu vực ở trường mầm non, lắp ghép đồ chơi. - Góc phân vai: Chơi bán hàng; đóng vai cô giáo, cô cấp dưỡng. - Góc âm nhạc: Nghe nhạc, hát, vận động các bài hát về trường mầm non: Cô giáo em, đi tới trường, ngày vui của bé, em yêu trường em.... - Góc tạo hình: Làm đồ chơi trong trường mầm non từ các nguyên vật liệu, làm tranh về trường mầm non từ các nguyên vật liệu, vẽ đồ chơi bé thích. Tô màu, trang trí chữ số, chữ cái 4 - 5 tuổi (trang 1) - Góc học tập: Thực hiện các bài về số lượng 1-2. Chơi domino, làm tranh lô tô , so sánh độ dài 2 đồ vật, tô số 1,2 in rộng và nổi, thực hiện vở toán. Tập tô chữ cái o,ô,ơ - Góc thư viện: Đọc thơ, xem sách, kể chuyện về trường mầm non, làm album về chủ đề, KC sáng tạo. Hoạt động chơi: - Nói tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, tên mẹ.

			-- Nói Sở thích và khả năng của bản thân.
MT101	MT 101: Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi, bé thích. Thể hiện được những điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	☆	- Những điều bé thích, không thích. - Bé làm được gì. - Đồ chơi, trò chơi bé thích. - Trình bày ý kiến, nhận xét của mình. Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng trang phục, thức ăn, đồ chơi bạn trai, bạn gái ... Góc XD: Xây khu vui chơi trẻ em Góc toán: Làm bài tập toán ôn số lượng 1,2., phía trước- sau Nối đúng số lượng trang phục. Thực hiện bài tập trong vở toán. Chơi đồ chơi toán Góc chữ viết: Tập làm quen với chữ cái a, ă, â. Làm bài tập chữ cái a, ă, â Thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, tranh ảnh về các giác quan, làm album về chủ đề, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi. Góc âm nhạc: Hát +VD các bài hát: Hãy xoay nào, Rửa mặt như mèo, Mừng sinh nhật, Vì sao mèo rửa mặt, Tập đếm, Xòe bàn tay đếm ngón tay.... TCAN: Những nốt nhạc vui. Chơi với nhạc cụ Góc tạo hình: Vẽ, tô màu xé, cắt dán tranh trang phục, đồ dùng bạn trai, bạn gái. Làm tranh chủ đề. Tạo hình khuôn mặt bạn trai bạn gái. In hình bàn tay, chân... Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng trang phục, thức ăn, đồ chơi bạn trai, bạn gái ... Góc XD: Xây khu vui chơi trẻ em Góc toán: Làm bài tập toán ôn số lượng 1,2. Nối đúng số lượng trang phục. Thực hiện bài tập trong vở toán. Chơi đồ chơi toán Góc chữ viết: Tập làm quen với chữ cái a, ă. Làm bài tập chữ cái a, ă Thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, tranh ảnh về các giác quan, làm album về chủ đề, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi. Góc âm nhạc: Hát +VD các bài hát: Hãy xoay nào, Rửa mặt như mèo, Mừng sinh nhật, Vì sao mèo rửa mặt, Tập đếm, Xòe bàn tay đếm ngón tay.... TCAN: Những nốt nhạc vui. Chơi với nhạc cụ Góc tạo hình: Vẽ, tô màu xé, cắt dán tranh trang phục, đồ dùng bạn trai, bạn gái. Làm tranh chủ đề. Tạo hình khuôn mặt bạn trai bạn gái. In hình bàn tay, chân...
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực			
MT102	MT 102: Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	☆	- Góc xây dựng: Xây dựng các khu vực ở trường mầm non, lắp ghép đồ chơi. - Góc phân vai: Chơi bán hàng; đóng vai cô giáo, cô cấp dưỡng. - Góc âm nhạc: Nghe nhạc, hát, vận động các bài hát về trường mầm non: Cô giáo em, Mầm non hạnh phúc. Vui đến trường, Đi học, Trường chúng cháu là trường mầm non.... - Góc tạo hình: Làm đồ chơi trong trường mầm non từ các nguyên vật liệu, làm tranh về trường mầm non từ các nguyên vật liệu, vẽ đồ chơi bé thích. Tô màu cô giáo và các bạn. - Góc học tập: Thực hiện các bài về số lượng 1-2. Cắt, dán số 1, 2 từ lịch cũ, làm tranh lô tô , so sánh độ dài 2 đồ vật. tô số 1.2 in rộng và nối. thực hiện vở toán.

			Tập tô chữ cái o,ô,ơ - Góc thư viện: Đọc thơ, xem sách, kể chuyện về trường mầm non, làm album về chủ đề, KC sáng tạo. Hoạt động khác: - Các hoạt động, trò chơi nhóm. - Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của cô
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh			
MT103	MT: 103 Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.		Hoạt động chiều:
MT104	MT 104: Biết thể hiện cảm xúc phù hợp với những người thân trong gia đình mình.		Nhận ra hình ảnh của Bác qua tranh ảnh; thể hiện tình cảm đối với Bác qua hát múa, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.
MT105	<i>MT 105: Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lắng Bác Hồ.</i>		Thể hiện sự quan tâm đến các di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước: Khi đi tham quan, xem tivi các lễ hội; quang cảnh đường phố
MT 106	MT 106: Trẻ thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.		trong các ngày lễ hội. - Tìm hiểu về Bác Hồ kính yêu. - Nơi tưởng niệm Bác.
MT107	MT 107: Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.		
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			
MT108	MT 108: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, ở gia đình.		Hoạt động khác: - Thực hiện: - Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; Trật tự trong giờ ăn, xin phép cô giáo khi ra ngoài; phát biểu phải giơ tay không nói leo; nghe lời ông bà, bố mẹ, chào cô, chào ông bà, ba mẹ khi đến lớp và ra về, sử dụng đồ dùng đúng ký hiệu của mình, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng. - Giáo dục trẻ chờ đến lượt, không chen lấn xô đẩy, tranh giành nhau, hợp tác Hoạt động Steam: Steam (edp): Làm cột đèn giao thông Steam (5e): Khám phá xe ô tô
MT109	MT109: Trẻ thể hiện hành vi ứng xử có văn hóa.		Trò chuyện: Nói lời xin lỗi, cảm ơn, chào hỏi lễ phép, cử chỉ lịch sự, lễ phép. - Yêu mến, quan tâm giúp đỡ đến bạn bè và người thân trong gia đình. - Chú ý khi nghe cô nói, bạn nói, lắng nghe ý kiến của người khác. - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở, không chen lấn, xô đẩy, tranh giành nhau, hợp tác với bạn trong khi chơi, học... Một số hành vi «đúng, sai, tốt, xấu » - Nhận xét về hành vi đó.
MT110	MT 110: Trẻ biết chờ đến lượt, hợp tác.		Hoạt động góc: Hoạt động nhóm. - Trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung. Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng trang phục, thức ăn, đồ chơi bạn trai, bạn gái ... Góc XD: Xây khu vui chơi trẻ em Góc toán: Làm bài tập toán ôn số lượng 1,2. Nối đúng số lượng trang phục. Thực hiện bài tập trong vở toán. Chơi đồ chơi toán Góc chữ viết: Tập làm quen với chữ cái a ă I làm bài

MT 111	MT111: Trẻ phân biệt hành vi “đúng, sai, tốt, xấu”.		Góc chữ viết: Tập làm quen với chữ cái a, ă. Làm bài tập chữ cái a, ă Thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, tranh ảnh về các giác quan, làm album về chủ đề, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi. Góc âm nhạc: Hát +VD các bài hát: Hãy xoay nào, Rửa mặt như mèo, Mừng sinh nhật, Vì sao mèo rửa mặt, Tập đếm, Xòe bàn tay đếm ngón tay.... TCAN: Những nốt nhạc vui. Chơi với nhạc cụ Góc tạo hình: Vẽ, tô màu xé, cắt dán tranh trang phục, đồ dùng bạn trai, bạn gái. Làm tranh chủ đề. Tạo hình khuôn mặt bạn trai bạn gái. In hình bàn tay, chân... Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng trang phục, thức ăn, đồ chơi bạn trai, bạn gái ... Góc XD: Xây khu vui chơi trẻ em Góc toán: Làm bài tập toán ôn số lượng 1,2. Nối đúng số lượng trang phục. Thực hiện bài tập trong vở toán. Chơi đồ chơi toán Góc chữ viết: Tập làm quen với chữ cái a, ă. Làm bài tập chữ cái a, ă Thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, tranh ảnh về các giác quan, làm album về chủ đề, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi. Góc âm nhạc: Hát +VD các bài hát: Hãy xoay nào, Rửa mặt như mèo, Mừng sinh nhật, Vì sao mèo rửa mặt, Tập đếm, Xòe bàn tay đếm ngón tay.... TCAN: Những nốt nhạc vui. Chơi với nhạc cụ Góc tạo hình: Vẽ, tô màu xé, cắt dán tranh trang phục, đồ dùng bạn trai, bạn gái. Làm tranh chủ đề. Tạo hình khuôn mặt bạn trai bạn gái. In hình bàn tay, chân...
MT112	MT 112: Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...).		

5. Quan tâm đến môi trường			
MT 113	MT 113: Trẻ có ý thức bảo vệ môi trường.		Trò chuyện: - Mở nước nhỏ, không để nước tràn khi rửa tay, uống nước
MT114	MT 114: Trẻ thích chăm sóc cây, con vật.		- Nhắc người lớn tắt quạt, đèn khi ra khỏi phòng ... Hoạt động ngoài trời: Chăm sóc cây cối trong góc thiên nhiên, trong vườn trường.
MT115	MT115: Trẻ biết quan tâm đến môi trường.		- Chăm sóc con vật xung quanh. Hoạt động chiều: - Bỏ rác đúng nơi quy định, bảo vệ nguồn nước sạch.
MT116	MT116: Trẻ biết tiết kiệm điện, nước.		... - Không ngắt hoa, bẻ cành, bỏ rác xuống hồ ...

V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ			
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật			
			- Góc xây dựng: Xây dựng các khu vực ở trường mầm non, lắp ghép đồ chơi. - Góc phân vai: Chơi bán hàng; đóng vai cô giáo, cô cấp dưỡng. - Góc âm nhạc: Nghe nhạc, hát, vận động các bài hát về trường mầm non: Cô giáo em, đi tới trường, ngày vui của bé, em yêu trường em.... - Góc tạo hình: Làm đồ chơi trong trường mầm non từ các nguyên vật liệu, làm tranh về trường mầm non từ các nguyên vật liệu, vẽ đồ chơi bé thích. Tô màu, trang trí chữ số, chữ cái 4 - 5 tuổi (trang 1) - Góc học tập: Thực hiện các bài về số lượng 1-2.

MT89	MT89: Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước cái đẹp trong thiên nhiên và cuộc sống ; tác phẩm nghệ thuật.	✓	Chơi domino, làm tranh lô tô , so sánh độ dài 2 đồ vật, tô số 1,2 in rộng và nổi, thực hiện vở toán. Tập tô chữ cái o,ô,ơ - Góc thư viện: Đọc thơ, xem sách, kể chuyện về trường mầm non, làm album về chủ đề, KC sáng tạo. - Góc xây dựng: Xây dựng các khu vực ở trường mầm non, lắp ghép đồ chơi. - Góc phân vai: Chơi bán hàng; đóng vai cô giáo, cô cấp dưỡng. - Góc âm nhạc: Nghe nhạc, hát, vận động các bài hát về trường mầm non: Cô giáo em, Mầm non hạnh phúc. Vui đến trường, Đi học, Trường chúng cháu là trường mầm non.... - Góc tạo hình: Làm đồ chơi trong trường mầm non từ các nguyên vật liệu, làm tranh về trường mầm non từ các nguyên vật liệu, vẽ đồ chơi bé thích. Tô màu cô giáo và các bạn. - Góc học tập: Thực hiện các bài về số lượng 1-2. Cắt, dán số 1, 2 từ lịch cũ, làm tranh lô tô , so sánh độ dài 2
MT90	MT90: Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú khi nghe các bài hát	☆	đồ vật, tô số 1,2 in rộng và nổi, thực hiện vở toán. Tập tô chữ cái o,ô,ơ - Góc thư viện: Đọc thơ, xem sách, kể chuyện về trường mầm non, làm album về chủ đề, KC sáng tạo. - Góc xây dựng: Xây dựng các khu vực ở trường mầm non, lắp ghép đồ chơi. - Góc phân vai: Chơi bán hàng; đóng vai cô giáo, cô cấp dưỡng. - Góc âm nhạc: Nghe nhạc, hát, vận động các bài hát về trường mầm non: Cô giáo em, Mầm non hạnh phúc. Vui đến trường, Đi học, Trường chúng cháu là trường mầm non.... - Góc tạo hình: Làm đồ chơi trong trường mầm non từ các nguyên vật liệu, làm tranh về trường mầm non từ các nguyên vật liệu, vẽ đồ chơi bé thích. Tô màu cô giáo và các bạn.
MT91	MT91: Trẻ thích thú và biết sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm xúc của mình về các sản phẩm tạo hình.		- Góc học tập: Thực hiện các bài về số lượng 1-2. Cắt, dán số 1, 2 từ lịch cũ, làm tranh lô tô , so sánh độ dài 2 đồ vật, tô số 1,2 in rộng và nổi, thực hiện vở toán. Tập tô chữ cái o,ô,ơ - Góc thư viện: Đọc thơ, xem sách, kể chuyện về trường mầm non, làm album về chủ đề, KC sáng tạo. Hoạt động âm nhạc: - Nghe các loại nhạc khác nhau. - Thể hiện cảm xúc hưởng ứng tích cực như: Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. Biểu diễn văn nghệ Nghe nhạc nghe hát : “Tết trung thu” Hoạt động tạo hình: Ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống. - Nhận xét sản phẩm về màu sắc, hình dáng Hoạt động chiều: - Nghe các âm thanh gợi cảm, các bài hát và bộc lộ cảm xúc như vui sướng, vỗ tay... - Nhận xét sản phẩm tạo hình - Nghe các bài hát trong chủ đề. Nghe + VĐTN bài hát “Mừng sinh nhật

			Hoạt động âm nhạc: NN - NH: “Trống cơm” dân ca Bắc bộ
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			
MT92	MT92: Trẻ hát thuộc các bài hát, biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời.	☆	Hát các bài hát về chủ đề Đóng chủ đề Chơi “Nhảy cùng giai điệu” Hoạt động chơi: -- Tự chọn các nguyên liệu tạo hình, phế liệu, phế phẩm tạo ra các PTGT, các con vật, hoa, quả, đồ dùng gia đình, trang phục, đồ vật, theo ý thích. - Tạo hình khuôn mặt bằng lá cây, đĩa nhựa, búp bê bằng hộp sữa.
MT93	MT93: Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc với nhiều hình thức khác nhau.	☆	Nói được ý tưởng tạo hình của mình. - Đặt tên cho sản phẩm của mình. Hoạt động âm nhạc: - Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời, hát thuộc và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,... - Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) - Lựa chọn dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu của bài hát: Thanh gỗ, gáo dừa, trống lắc... - Sử dụng dụng cụ xắc xô, thanh gỗ chơi trò chơi âm nhạc. VĐTN: “Trường chúng cháu là trường mầm non”
MT94	MT 94: Trẻ biết phối hợp các nét vẽ tạo thành bức tranh bức tranh có màu sắc và bố cục.	☆	Hát: “Vui đến trường” Dạy hát “Em đi qua ngã tư đường phố” VĐMH “Bàn tay cô giáo” Hoạt động tạo hình: Sử dụng các kỹ năng vẽ nét: thẳng, xiên, ngang, cong, tròn... tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. - Sử dụng các kỹ năng: xé, cắt, dán, xếp, gấp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, hình dáng, đường nét khác nhau. - Làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết. Vẽ, tô màu đồ chơi trong trường mầm non Tô màu tranh cô giáo và các bạn
MT95	MT 95: Trẻ xé, cắt theo đường thẳng, đường cong, gấp, xếp và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.		Trang trí thiệp tặng cô Tô màu chú cảnh sát giao thông Vẽ , tô màu tàu hỏa Hoạt động Steam: Steam (edp): Làm cột đèn giao thông VĐTN "Tay thơm tay ngoan" VĐTN "Tay thơm tay ngoan" Hát “Chim mẹ chim con” Hát “Chim mẹ chim con” PT THẨM MỸ: VTTN “TAY THƠM TAY NGOAN” Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng các đồ lưu niệm, hoa, quà ngày 20/10 Góc XD: Tiệc chúc mừng 20/10
			Góc học tập: Chơi, xếp hạt thành số 1, 2; tô số 1,2 in rộng và nối các nhóm đồ vật với số 1, 2; chơi

MT96	MT96: Trẻ biết nặn một số sản phẩm đơn giản.		domino; Làm bài tập võ toán. Góc chữ viết: Tập làm quen với chữ cái a, ă, â. Thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, tranh ảnh về ngày 20/10, làm album về chủ đề, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rồi. Đọc sách theo tranh minh họa. Tập lật sách, truyện. Góc âm nhạc: Hát +VD các bài hát: Mẹ ơi có biết, cô và mẹ, cháu yêu bà, mẹ yêu... TCAN: Nghe âm thanh to - nhỏ. Chơi các dụng cụ âm nhạc. Góc tạo hình: Vẽ, tô màu tranh về 20/10, cắt dán hoa, quà tặng bà, mẹ, cô. Trang trí hộp quà, làm hoa của bé từ các NVL,... Làm tranh chủ đề
MT97	MT97:Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.		Hoạt động âm nhạc: PT THẨM MỸ: Hát “CHIM MẸ CHIM CON” Biểu diễn
MT98	MT98: Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình.		văn nghệ PT THẨM MỸ: VTTN “TAY THƠM TAY NGOAN” Hoạt động tạo hình: Trang trí áo bé trai, váy bé gái Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ: Làm thiệp chúc mừng 20/10 Cắt dán khuôn mặt biểu lộ cảm xúc Cắt dán khuôn mặt biểu lộ cảm xúc Tô màu chiếc vòng
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)			
MT99	MT 99: Trẻ biết nhận xét sản phẩm tạo hình.		Hoạt động tạo hình: - Nhận xét sản phẩm về màu sắc, hình dáng, đường nét, bố cục... Hoạt động tạo hình: Tô màu chiếc vòng Tô màu chiếc vòng
Các hoạt động không phục vụ mục tiêu			

Lãnh đạo trường	Tổ chuyên môn	Giáo viên
	Trần Thị Hân 23-09-2025, 21:22	Nguyễn Thị Hồng Hiều 03-09-2025, 19:13